**Trường: THCS Nam Hải Họ và tên giáo viên:**

**Tổ: Xã hội Phan Thùy Dương**

**BÀI 14: VIỆT NAM KHÁNG TỪ NĂM 1954 ĐẾN NĂM 1975 (TIẾT 3)**

Hoạt động giáo dục: Lịch sử và Địa lí - Lớp 9

Thời gian thực hiện: 01 tiết (Tiết 35)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

**1.Về kiến thức**

Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

- Mô tả được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954–1975).

- Nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp.

Năng lực khai thác kênh hình; năng lực hợp tác, tổng hợp, liên hệ, xâu chuỗi các sự kiện lịch sử, phân tích, đánh giá.

***\*Năng lực riêng:***

– Năng lực tìm hiểu lịch sử qua quan sát hình ảnh, khai thác thông tin để tìm hiểu về thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; những thắng lợi về quân sự của quân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965–1975.

Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, mô tả được những thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong giai đoạn 1965 – 1975; nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc sưu tầm tư liệu từ sách, báo, internet để chứng minh vai trò của hậu phương miền Bắc đối với tiền tuyến miền Nam trong những năm 1965-1975.

**3. Về phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng cho HS thái độ trân trọng những thành tựu của nhân dân hai miền Nam, Bắc đã đạt được và lòng biết ơn, tri ân đến các anh hùng liệt sĩ và những người có đóng góp tiêu biểu cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975).

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên.**

**-** KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK

**-** Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **b) Nội dung**:  **GV:** Giao nhiệm vụ cho HS  HS quan sát trả lời:  **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV cho HS xem hình ảnh và video về trận thành côe Quảng Trị năm 1972 và yêu cầu HS trả lời câu hỏi**  **Em biết gì về sự kiện này?**    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** HS trả lời câu hỏi.  **-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  **-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **B4:**  **Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo. |

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**II. Việt Nam từ năm 1965 đến năm 1975**

**a. Mục tiêu:** - Mô tả được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 - 1975 (đánh bại các chiến lược “Chiến tranh cục bộ" và "Việt Nam hoá chiến tranh" của Mỹ

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Nhiệm vụ 1: . Miền Nam chống chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ (1965 - 1968)**  **GV cho xem đoạn video về chiến tranh cực bộ, yêu cầu HS đọc thông tin, thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi**  ? Xem đoạn video và cho biết khái niệm và âm mưu của Mỹ trong chiến lược “chiến tranh cục bộ”  **GV chia lớp thành 3 nhóm: mỗi nhóm chọn một thắng lợi tiêu biểu (Vạn Tường, mùa khô 1965 – 1966 và mùa khô 1966 - 1967, Xuân Mậu Thân) để thảo luận theo dàn ý 6 câu hỏi cơ bản 5W-1H:**  What? Thắng lợi nào?  Why? Vì sao thắng lợi đó là tiêu biểu?  Where? Thắng lợi diễn ra ở đâu?  When? Khi nào?  Who? Ai là nhân vật tiêu biểu có liên quan?  How? Diễn ra như thế nào? Ý nghĩa như thế nào?  ? **Thắng lợi nào của quân dân miền Nam đã đánh dấu thất bại của Mỹ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ"? Vì sao?**  **Nhiệm vụ 2: Miền Nam chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ (1969-1973)**  **GV yêu cầu HS đọc thông tin, thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi**  ? Vì sao Mỹ lại thực chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”  **GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và hoàn thành phiếu học tập sau**  Những thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ giai đoạn 1965 – 1968   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Những thắng lợi tiêu biểu** | **Ý nghĩa** | | 1 |  |  | | 2 |  |  | | 3 |  |  | | 4 |  |  |   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.  **GV cung cấp thông tin hình ảnh**  **Nhiệm vụ 1**                  **Nhiệm vụ 2**            **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Dự kiến sản phẩm**  **Nhiệm vụ 1:**  ? Xem đoạn video và cho biết khái niệm và âm mưu của Mỹ trong chiến lược “chiến tranh cục bộ”  + “Chiến tranh cục bộ” được tiến hành bằng quân đội Mĩ, quân đồng minh và quân đội Sài Gòn.  ***- Âm mưu:***  + Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. Mĩ đã chuyển sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ”(1965-1968).  ? Hoàn thành phiếu học tập sau   |  |  | | --- | --- | | **What? Thắng lợi nào?** | **Vạn Tường** | | Why? Vì sao thắng lợi đó là tiêu biểu? | Đẩy lùi cuộc hành quân của quân Mỹ nhằm “tìm diệt" bộ đội chủ lực của ta ở Vạn Tường | | Where? Thắng lợi diễn ra ở đâu? | Đẩy lùi cuộc hành quân của quân Mỹ nhằm “tìm diệt" bộ đội chủ lực của ta ở Vạn Tường | | When? Khi nào? | Ngày 18 – 8 | | Who? Ai là nhân vật tiêu biểu có liên quan? | Quân dân Vạn Tường (Quảng Ngãi) | | How? Ý nghĩa như thế nào? | Đã mở đầu cao trào "Tìm Mỹ mà đánh, lùng nguỵ mà diệt" trên khắp miền Nam. |  |  |  | | --- | --- | | **What? Thắng lợi nào?** | **Mùa khô 1965 – 1966 và mùa khô 1966 - 1967** | | Why? Vì sao thắng lợi đó là tiêu biểu? | Đánh bại cuộc phản công mùa khô 1965 – 1966 V và cuộc phản công mùa khô 1966 - 1967 | | Where? Thắng lợi diễn ra ở đâu? | Căn cứ ở Đông Nam Bộ, khu V, Căn cứ Dương Minh Châu | | When? Khi nào? | 1965-1967 | | Who? Ai là nhân vật tiêu biểu có liên quan? | Quân và dân ta | | How? Ý nghĩa như thế nào? | Bảo vệ được quân chủ lực và cơ quan đầu não của ta |  |  |  | | --- | --- | | **What? Thắng lợi nào?** | **Tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968** | | Why? Vì sao thắng lợi đó là tiêu biểu? | Tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân vào hầu khắp các đô thị, tiến công các vị trí đầu não của địch | | Where? Thắng lợi diễn ra ở đâu? | Hầu khắp các đô thị ở miền Nam | | When? Khi nào? | Đêm 30, rạng sáng 31/1/1968 | | Who? Ai là nhân vật tiêu biểu có liên quan? | Quân và dân ta | | How? Ý nghĩa như thế nào? | Mỹ buộc phải tuyên bố "phi Mỹ hoá" chiến tranh xâm lược |   **Nhiệm vụ 2**  **Nhiệm vụ 2: Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ (1969-1973)**  **? Vì sao Mỹ lại thực chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”**  Mĩ thất bại trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ’. Tiến hành “Việt Nam hóa chiến tranh”, Mỹ tiếp tục âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt” nhằm giảm xương máu người Mĩ trên chiến trường.  **Những thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ giai đoạn 1965 – 1968**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Những thắng lợi tiêu biểu** | **Ý nghĩa** | | 1 | - Tháng 4 - 6/1970, quân đội Việt Nam phối hợp với lực lượng vũ trang Cam-pu-chia giải phóng 5 tỉnh Đông Bắc Cam-pu-chia | Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 đã làm xoay chuyển cục diện chiến trường, giáng một đòn nặng nề vào chiến lược“Việt Nam hoá chiến tranh”, buộc Mỹ phải tuyên bố “Mỹ hoá” trơ lại chiến tranh xâm lược. | | 2 | - Tháng 2 đến tháng 3 – 1971, liên quân Việt – Lào phối hợp cùng nhân dân đập tan cuộc hành quân mang tên “Lam Sơn – 719”, | | 3 | - Năm 1972, Bộ Chính trị quyết định mở cuộc tấn công chiến lược vào Quảng Trị | | 4 | - Từ tháng 3 đến tháng 6 – 1972, quân Giải phóng chọc thủng ba phòng tuyến mạnh nhất của quân đội Sài Gòn là Quảng Trị, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. |   **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **1. Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mỹ, cứu nước (1965-1973)**  **a. Miền Nam chống chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ (1965 - 1968)**  **-** Thất bại trong chiến lược “chiến tranh đặc biệt” Mỹ thực hiện “chiến tranh cục bộ”  - Quân ta đã giành được nhiều thắng lợi tiêu biểu:  + Trận Vạn Tường (Quảng Ngãi) vào tháng 8 – 1968.  + Những thắng lợi trong hai mùa khô 1965 – 1966 và 1966 – 1967  + Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968.  **b. Miền Nam chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ (1969-1973)**  - Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh cục bộ, Mỹ chuyển sang chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương. ”  **-** Quân dân miền Nam đã giành được những thắng lợi quân sự quan trọng trên các mặt trận: đập tan cuộc hành quân xâm lược Cam-pu-chia (1970), đập tan cuộc hành quân Lam Sơn – 719 (1971), mở cuộc tiến công chiến lược vào Quảng Trị và giành thắng lợi (1972). |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

GV mời HS tham gia trò chơi: **Plan và zombie**



GV chia lớp làm các đội chơi, Đội nào trả lời đúng và nhanh nhất sẽ nhận điểm cộng

**Câu 1: Mỹ thực hiện chiến lược “chiến tranh cục bộ” vào khoảng thời gian nào?**

A. 1961 - 1965

B. 1965 - 1969

C. 1965 - 1968

D. 1968 - 1973

**Câu 2: Chiến thắng nào sau đây mở đầu cao trào đánh mỹ trên khắp chiến trường miền Nam**

A. Núi Thành

B mùa khô 1965 -1966

C. “Vạn Tường

D. mùa khô 1966 -1967

**Câu 3: Chiến thắng nào đã buộc M,ỹ phải tuyên bố “phi Mỹ hóa”**

A. Cuộc tổng tấn công chiến lược 1972

B. Cuộc tiến công và nổi dậy 1968

C. Chiến thắng Ấp Bắc

D. Chiến thắng Vạn Tường

**Câu 4: Năm 1972, Liên quân Việt- Lào phối hợp cùng nhân dân đập tan cuộc hành quân nào của chính quyền Sài Gòn**

A. Mùa khô 1965-1966

B. Mùa khô 1966-1967

C. Ánh sáng sao

D. Lam Sơn 719

**Câu 5: Trong chiến lược quân sự nào quân Mỹ và quân đồng minh giữ vai trò chủ yếu?**

A. Chiến tranh đặc biệt

B. Chiến tranh cục bộ

C. Việt Nam hóa chiến tranh

D. Đông Dương hóa chiến tranh

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CH** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| **ĐA** | **C** | **C** | **A** | **D** | **B** |

**CB4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập**: **Tìm hiểu thông tin từ sách, báo, internet hãy viết bài giới thiệu hoặc sưu tầm các bài hát bài thơ về một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1965 -1973)**

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***